TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2019/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 24 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 116/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Biện Thị H, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn Â, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Đoàn Văn H, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn Â, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng C; Địa chỉ: Phố L, phường H, quận H, thành phố H do Bùi Ngọc K – chức vụ : Giám đốc Phòng giao dịch ngân hàng …làm đại diện; Địa chỉ: Khu phố Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Biện Thị H, sinh năm 1979 và anh Đoàn Văn H, sinh năm 1977.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Biện Thị H và anh Đoàn Văn H có 02 con chung tên là Đoàn Quốc H, sinh ngày 30/10/1999 và Đoàn Quốc K, sinh ngày 02/6/2006. Hiện

nay cháu K đang sống với anh H. Ly hôn, chị H và anh H thống nhất giao cháu K cho anh H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; chị H không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Đoàn Quốc H đã trưởng thành, có năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động và tự nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Biện Thị Hvà anh Đoàn Văn H thống nhất tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Biện Thị H tự nguyện chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* mà chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0013397 ngày 22/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho chị H 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm Phán

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- *(Số 74, Quyển số 01/1997)*
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Tân Sang